

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN**

Số: 26 /GPMT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tiên, ngày 15 tháng 3 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Doanh nghiệp tư nhân
Thanh Thới ngày 31 tháng 12 năm 2023 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình
số 74/TTr-TNMT ngày 14 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thới, địa chỉ tại tổ 4, ấp Ngã Tư, xã Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Cửa hàng xăng dầu nổi 60m³ với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên cơ sở: Cửa hàng xăng dầu nổi 60m³.

1.2. Địa điểm hoạt động: Tổ 4, ấp Ngã Tư, xã Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh số 1700359607; đăng ký lần đầu ngày 02 tháng 4 năm 2001; đăng ký thay đổi lần thứ 07, ngày 29 tháng 10 năm 2014; do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp.

1.4. Mã số thuế: 1700359607.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Kinh doanh, mua bán xăng dầu.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi, quy mô: Dự án đầu tư "Cửa hàng xăng dầu nổi 60m³" có tổng



mức vốn đầu tư là 10.043.590.199 VNĐ (bằng chữ: Mười tỷ không trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm chín mươi nghìn một trăm chín mươi chín đồng Việt Nam), cơ sở thuộc phân loại vào danh mục dự án nhóm C theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

- Công suất của cơ sở:

+ Công suất thiết kế dự án đầu tư: Cửa hàng xăng dầu cấp II, quy mô: 02 trụ bơm đơn dầu Diesel, 01 khoang chứa dầu có thể tích 60m³. Cung ứng dầu khoảng 360.000 lít/năm. Trọng tải toàn phần của Cửa hàng xăng dầu nổi 60m³ là 48 tấn.

+ Khối lượng dầu bán ra trung bình mỗi tháng của cửa hàng ước tính khoảng 20.000 - 30.000 lít/tháng.

+ Công suất phương tiện lưu trữ: Chủ đầu tư lắp đặt hệ thống lưu trữ gồm: 01 khoang 03 ngăn chứa dầu trên tàu với tổng sức chứa là 60m³.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo: Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thới được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Doanh nghiệp tư nhân Thanh Thới có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 15 tháng 3 năm 2024 đến ngày 15 tháng 3 năm 2034).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tổ chức kiểm tra

việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật. */s/*

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp tư nhân Thạnh Thới;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND xã Thuận Yên;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Quốc Thắng



PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI
THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 26/GPMT-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải: Nguồn phát sinh nước thải chủ yếu của Cửa hàng xăng dầu nổi 60m³ là nước thải kinh doanh có nhiễm dầu từ việc vệ sinh boong tàu, nước mưa chảy tràn trên boong tàu,...

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Khu vực neo tàu tại kênh Rạch Giá - Hà Tiên thuộc ấp Ngã Tư, xã Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

2.2. Vị trí xả nước thải:

Tại kênh Rạch Giá - Hà Tiên (ấp Ngã Tư, xã Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang). Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 104⁰30', múi chiều 3⁰): X=1146546; Y=0502251.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 02 m³/ngày.đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Bơm cưỡng bức.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: không liên tục (08 giờ/ngày.đêm).

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước thải (QCVN 29:2010/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu, Cột B), cụ thể như sau:

TT	Thông số	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép (QCVN 29:2010/BTNMT Cột B)-Cửa hàng không có dịch vụ rửa xe	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục (nếu có)
1	pH	mg/l	5,5-9	06 tháng/lần	
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120	06 tháng/lần	
3	Nhu cầu ôxy hoá học (COD)	mg/l	150	06 tháng/lần	
4	Dầu mỡ khoáng (tổng hydrocarbon)	mg/l	30	06 tháng/lần	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải kinh doanh phát sinh sẽ được thu gom bằng gờ chặn được lắp đặt xung quanh tàu, sau đó lượng nước này được dẫn vào kết lọc dầu (thể tích $0,25m^3$); tại đây dầu bẩn được tách ra và được đem đi lọc lại, tái sinh; nước thải sau xử lý sẽ được bơm theo ống dẫn thoát nước ra nguồn tiếp nhận.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải kinh doanh phát sinh → ngăn thứ nhất kết lọc dầu (tại đây sẽ diễn ra quá trình phân hóa, phân dầu nổi lên mặt được thu gom bởi vớt thủ công; dầu bẩn được tách ra và được đem đi lọc lại, tái sinh) → ngăn thứ hai kết lọc dầu, tại đây nước sạch được bơm theo ống dẫn thoát ra kênh Rạch Giá - Hà Tiên (nguồn tiếp nhận).

- Công suất thiết kế: $02m^3/ngày.đêm$.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: không.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục: Không có.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống dẫn nước; định kỳ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, thường xuyên kiểm tra các máy móc, thiết bị đang hoạt động; thay thế, sửa chữa kịp thời máy móc hư hỏng; có thiết bị, máy móc dự phòng để phòng ngừa sự cố hệ thống xử lý nước thải ngừng hoạt động do hư hỏng các thiết bị.

- Bố trí nhân viên có chuyên môn để vận hành các công trình xử lý môi trường và có khả năng ứng phó, khắc phục các sự cố xảy ra đối với hệ thống xử lý nước thải của cơ sở.

- Khi hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố phải thực hiện ngay việc bảo trì, bảo dưỡng, xử lý sự cố để hệ thống xử lý nước thải vận hành ổn định, hiệu quả.

- Lập sổ nhật ký theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống: lấy mẫu và phân tích chất lượng mẫu nước sau xử lý định kỳ, nhằm đánh giá hoạt động của hệ thống xử lý.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: không.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác: Trong quá trình hoạt động.



đề nghị chủ cơ sở thực hiện đảm bảo các biện pháp bảo vệ môi trường, nhất là việc thu gom, xử lý nước thải; thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại đúng theo quy định của pháp luật./.